TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC SƠN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/HNGĐ-ST
Ngày 27 - 02 - 2023
V/v không công nhận là vợ chồng và tranh chấp nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Lành Văn Huế

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Dương Thị Huyền

Bà Dương Thị Hà

- *Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà*: Bà Nông Bích Ngọc – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:* Bà Dương Mai Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 124/2022/TLST-HNGĐ ngày 21/10/2022 về việc "Không công nhận là vợ chồng và tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST-DS ngày 06/02/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Y, sinh năm 1994. Địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Bị đơn: Anh Dương Công Q, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn B, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai cũng như lời khai tại phiên toà nguyên đơn chị Hoàng Thị Y trình bày như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Y và anh Dương Công Q tổ chức lễ cưới về chung sống với nhau từ năm 2012. Trước khi về chung sống anh chị có

được tìm hiểu và được hai gia đình tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương, không bị ai ép buộc. Do không hiểu biết về pháp luật nên không đến Ủy ban nhân dân xã đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau lễ cưới hai vợ chồng về chung sống thời gian đầu có hạnh phúc, sau một thời gian anh Dương Công Q hay đi chơi đêm không tu chí làm ăn, rồi dẫn đến nợ tiền, đến năm 2019 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Chị Hoàng Thị Y và gia đình có khuyên bảo nhiều lần nhưng anh Dương Công Q không thay đổi, thậm chí còn chửi bới, đánh đập chị Hoàng Thị Y. Đến tháng 10/2020 thì xảy ra mâu thuẫn trầm trọng về tiền lương thu nhập hàng tháng của anh Dương Công Q vì không hỗ trợ tiền nuôi con, từ đó chị Hoàng Thị Y bỏ đi và sống ly thân từ thời gian đó đến nay không còn quan tâm gì nhau. Chị Hoàng Thị Y xác định không còn tình cảm để tiếp tục chung sống và yêu cầu Tòa án không công nhận là vợ chồng với anh Dương Công Q.

Về con chung: Có 02 người con tên là Dương Công H, sinh ngày 11/10/2012, Dương Trung D, sinh ngày 05/3/2017, nay hai cháu đang ở với anh Dương Công Q. Khi ly hôn chị Hoàng Thị Y yêu cầu anh Dương Công Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai cháu đến tuổi trưởng thành, chị Hoàng Thị Y không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai cũng như lời khai tại phiên toà của bị đơn anh Dương Công Q trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: anh Dương Công Q và chị Hoàng Thị Y cùng chung sống với nhau từ tháng 4 năm 2012. Trước khi về chung sống với nhau anh chị có được tự do tìm hiểu, tự nguyện đến với nhau không bị ai ép buộc và được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo nghi lễ cổ chuyền. Sau khi kết hôn anh chị sống chung cùng bố mẹ được hai năm thì ra ở riêng tại thôn B, xã V, huyện Bắc Sơn, vợ chồng sống với nhau vẫn hòa thuận, hạnh phúc, không xảy ra mâu thuẫn gì. Đến tháng 10/2020 thì chị Hoàng Thị Y đi làm công ty và từ đó không về thăm nhà lần nào nữa, anh Dương Công Q và gia đình cũng khuyên bảo chị Hoàng Thị Y về cùng nhau nuôi dạy con nhưng chị Hoàng Thị Y không nghe, vợ chồng cũng sống ly thân từ thời gian đó đến nay không còn quan tâm gì nhau. Nay chị Hoàng Thị Y làm đơn yêu cầu không công nhận là vợ chồng, anh Dương Công Q đồng ý với yêu cầu của chị Hoàng Thị Y.

Về con chung: Có 02 người con chung tên Dương Công H, sinh ngày 11/10/2012 và Dương Trung D, sinh ngày 05/3/2017. Khi ly hôn anh Dương Công Q yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai con chung đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), anh Dương Công Q không yêu cầu chị Hoàng Thị Y cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành hòa giải về phần con chung, tài sản chung và nợ chung. Tại phiên hòa giải chị Hoàng Thị Y và anh

Dương Công Q đã thỏa thuận được với nhau và tại phiên tòa chị Hoàng Thị Y và anh Dương Công Q vẫn giữ nguyên các nội dung đã thỏa thuận cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Dương Công Q được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Dương Công H, sinh ngày 11/10/2012, Dương Trung D, sinh ngày 05/3/2017 đến khi các cháu đủ 18 tuổi, chị Hoàng Thị Y không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Hoàng Thị Y có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở. Trường hợp cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và tiền cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

Về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Chị Y và anh Q cùng xác định là không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai của cháu Dương Công H trình bày: Khi bố mẹ ly hôn cháu H có nguyện vọng là muốn được ở với bố là anh Dương Công Q.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và đề nghị về nội dung giải quyết vụ án như sau:

Tại hồ sơ vụ án Thẩm phán đã tiến hành đầy đủ các hoạt động tố tụng và đúng theo quy định và tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng, đầy đủ các thủ tục tố tụng về phiên tòa sơ thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của các đương sự: Nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; đối với bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án đến trước khi ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử đều vắng mặt không có lý do nên không chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân đề nghị: Không công nhận là vợ chồng đối với chị Hoàng Thị Y và anh Dương Công Q.

Về con chung đề nghị: Công nhận sự thỏa thuận của chị Hoàng Thị Y và anh Dương Công Q theo biên bản hòa giải ngày 23/02/2023. Vì tại phiên tòa chị Hoàng Thị Y và anh Dương Công Q vẫn giữ nguyên quan điểm như đã thỏa thuận theo biên bản hòa giải ngày 23/02/2023.

Về tài sản chung và nợ chung: Không đề nghị xem xét vì các đương sự không yêu cầu.

Về án phí: Nguyên đơn chị Hoàng Thị Y phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định để sung ngân sách Nhà nước.

Về thiếu sót, kiến nghị: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Chị Hoàng Thị Y khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận là vợ chồng với anh Dương Công Q theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện. Tòa án đã tiến hành thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, tiến hành mở phiên họp kiểm tra tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải về phần con chung, tài sản chung và nợ chung. Các đương sự không có ý kiến khiếu nại gì về thủ tục tố tụng.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Y và anh Dương Công Q tổ chức hôn lễ vào năm 2012, đến năm 2014 thì làm nhà ra ở riêng. Tuy nhiên, anh chị không đi đăng ký kết hôn tại chính quyền địa phương theo quy định, do đó quan hệ hôn nhân giữa chị Hoàng Thị Y và anh Dương Công Q là bất hợp pháp, không được pháp luật công nhận. Mặc dù chị Hoàng Thị Y và anh Dương Công Q không có đăng ký kết hôn nhưng đã chung sống với nhau như vợ chồng trong nhiều năm. Quá trình chung sống đến năm 2019 hai anh chị bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, đến tháng 10 năm 2020 xảy ra mâu thuẫn trầm trọng và sống ly thân từ đó cho đến nay không còn quan tâm gì nhau, tại phiên tòa chị Y và anh Q cũng xác định không còn tình cảm để tiếp tục chung sống. Tại khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình quy định "Nam nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định nhưng không đi đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ chồng. Quyền và nghĩa vụ đối với con, tài sản và hợp đồng giữa các bên được giải quyết theo Điều 15 và Điều 16 Luật hôn nhân và gia đình". Do chị Hoàng Thị Y và anh Dương Công Q sống chung với nhau như vợ chồng, không có đăng ký kết hôn theo quy định và đã sinh được hai người con chung. Do vậy, yêu cầu của chị Y là có căn cứ chấp nhận nên Hội đồng xét xử cần không công nhận là vợ chồng đối với chị Hoàng Thị Y và anh Dương Công Q.

[3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Tại phiên hòa giải chị Hoàng Thị Y và anh Dương Công Q đã thỏa thuận được với nhau cụ thể là: Về con chung anh Dương Công Q được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Dương Công H và Dương Trung D, chị Hoàng Thị Y không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Hoàng Thị Y có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở. Trường hợp cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật; về tài sản chung và nợ chung: Chị Hoàng Thị Y và anh Dương Công Q đều không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét thấy, việc thỏa thuận của chị Hoàng Thị Y và anh Dương Công Q là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội và tại phiên tòa anh chị vẫn giữ nguyên quan điểm, do vậy Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của anh chị theo Biên bản phiên hòa giải ngày 23/02/2023.

[4] Về án phí: Nguyên đơn chị Hoàng Thị Y phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ để sung ngân sách Nhà nước.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về nội dung giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 14, 15, 53, 54, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, 39 khoản 4 Điều 147, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận chị Hoàng Thị Y và anh Dương Công Q là vợ chồng.

2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của chị Hoàng Thị Y và anh Dương Công Q là anh Dương Công Q được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Dương Công H, sinh ngày 11/10/2012, Dương Trung D, sinh ngày 05/3/2017 đến khi đủ 18 tuổi, chị Hoàng Thị Y không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Hoàng Thị Y có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở. Trường hợp cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Hoàng Thị Y phải chịu án phí sơ thẩm Hôn nhân và gia đình là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

Xác nhận chị Hoàng Thị Y đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án ph, lệ phí Tòa án theo biên lai thu số: AA/2021/0002814 ngày 21/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

5. Quyền kháng cáo: Các đương sự biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/02/2023).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6 ,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bắc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bắc Sơn;
- UBND xã V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lành Văn Huế